

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy mô công suất giết mổ thuộc mạng lưới cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2018-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương 19/6/2015;
Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;
Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ QCVN 01-150: 2017/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia yêu cầu vệ sinh thú y đối với cơ sở giết mổ động vật tập trung;

Căn cứ Công văn số 7768/BNN-TY ngày 04/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tháo gỡ khó khăn trong việc quy hoạch cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 4049/TTr-SNNPTNT-KTMT ngày 14 tháng 10 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy mô công suất giết mổ thuộc mạng lưới cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2018-2020
(có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (thực hiện);
- TT tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- V0-3, NLN1,3, QH, QLDD;
- Lưu: VT, NLN3 (10b, QĐ 75).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Huy Hậu

Phụ lục
ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG QUY MÔ CÔNG SUẤT GIẾT MỔ THUỘC MẠNG LƯỚI
CƠ SỞ GIẾT MỔ GIA SÚC, GIA CẦM TỈNH QUẢNG NINH GIAI ĐOẠN 2018 – 2020
(Kèm theo Quyết định số: 4488 /QĐ-UBND ngày 24 /10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

STT	Loại cơ sở	Quy mô công suất tại Quyết định số 5240/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND tỉnh	Quy mô công suất điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú
01	Cơ sở giết mổ loại I	Công suất giết mổ trên 200 con lợn/ngày, đêm.	≥ 200 con gia súc/ngày, đêm hoặc ≥ 2.000 con gia cầm/ngày, đêm hoặc ≥ 100 con gia súc và ≥ 1.000 con gia cầm/ngày, đêm.	- Quy mô cơ sở giết mổ gom nhỏ lẻ không vượt quá quy mô của cơ sở giết mổ loại II; quy mô cơ sở giết mổ loại II không vượt quá quy mô của cơ sở giết mổ loại I. - Gia súc bao gồm: trâu, bò, ngựa, lợn, dê; gia cầm bao gồm: gà, vịt, ngan, ngỗng.
02	Cơ sở giết mổ loại II	Công suất giết mổ từ 20 - 200 con lợn/ngày, đêm.	≥ 100 con gia súc/ngày, đêm hoặc ≥ 1.000 con gia cầm/ngày, đêm hoặc ≥ 50 con gia súc và ≥ 500 con gia cầm/ngày, đêm.	
03	Cơ sở giết mổ gom nhỏ lẻ	Công suất giết mổ từ 20 - <100 con lợn/ngày, đêm.	≥ 20 con gia súc và ≥ 250 con gia cầm/ngày, đêm.	